TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TP.PHAN RANG - THÁP CHÀM** **TỈNH NINH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2018/QĐST-KDTM	*Phan Rang-Tháp Chàm, ngày 27 tháng 4 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 4 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 03/2018/TLST-KDTM ngày 23 tháng 02 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ Việt Nam.

Địa chỉ: Tháp B, số 35 H.V, Quận H.K, Tp. Hà Nội;

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Phù Sanh T – Trưởng phòng khách hàng Doanh nghiệp Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ chi nhánh tỉnh Ninh Thuận - là người đại diện theo ủy quyền, văn bản ủy quyền số 8695/QĐ-BIDV và số 04/2016/QĐ-BIDV.NT ngày 28-10-2016.

- Bị đơn: Công ty Cổ phần X Ninh Thuận;

Địa chỉ: Số 158 đường B.A , phường Đ.V, thành phố P tỉnh Ninh Thuận;

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Ông Nguyễn Kỳ Anh K – Tổng giám đốc - là người đại diện theo pháp luật.

Về việc: "Tranh chấp hợp đồng tín dụng, hợp đồng thế chấp tài sản".

2/. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Công ty Cổ phần X có nghĩa vụ phải trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ số tiền tính đến hết ngày 19-4-2018 là 96.143.458.996 đồng (chín mươi sáu tỷ, một trăm bốn mươi ba triệu, bốn trăm năm mươi tám ngàn, chín trăm chín mươi sáu đồng).

Trong đó nợ gốc là 79.420.857.215 đồng và 39.113,60 USD (39.113,60 USD quy đổi ra VND là 879.743.091 đồng), tổng cộng nợ gốc là 80.300.600.306 đồng; nợ lãi là 15.758.403.254 đồng và 3.754,91 USD (3.754,91 USD quy đổi ra VND là 84.455.436 đồng), tổng cộng lãi là 15.842.858.690 đồng theo yêu cầu của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ .

Thời gian trả nợ trong vòng 03 tháng kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành.

Công ty Cổ phần X Ninh Thuận có nghĩa vụ trả lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng số 09/2017/661219/HĐTD ngày 16-5-2017 đối với các khoản vay bằng VND và hợp đồng tín dụng số 40/2016/661219/HĐTD ngày 16-6-2016 đối với các khoản vay bằng USD kể từ ngày 20-4-2018 cho đến khi trả xong nợ vay.

Tiếp tục duy trì 14 hợp đồng thế chấp sau: Hợp đồng thế chấp tài sản gắn liền với đất số 01/2014/661219/HĐBĐ ngày 12-6-2014; Hợp đồng thế chấp tài sản gắn liền với đất số 02/2014/661219/HĐBĐ ngày 28-7-2014; Hợp đồng thế chấp tài sản gắn liền với đất số 03/2014/661219/HĐBĐ ngày 24-6-2014; Hợp đồng thế chấp tài sản gắn liền với đất số 04/2014/661219/HĐBĐ ngày 11-7-2014; Hợp đồng thế chấp tài sản gắn liền với đất số 05/2014/661219/HĐBĐ ngày 09-7-2014 và văn bản sửa đổi, bổ sung số 01/2018/661219/SĐBS ngày 06-02-2018; Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 06/2014/661219/HĐBĐ ngày 23-12-2014; Hợp đồng thế chấp tài sản gắn liền với đất số 01/2015/661219/HĐBĐ ngày 21-9-2015; Hợp đồng thế chấp tài sản số 08/2010/661219/TĐTCTS ngày 12-7-2010 và văn bản sửa đổi bổ sung số 04/2018/661219/SĐBS ngày 06-02-2018; Hợp đồng thế chấp tài sản số 03/2012/HĐTCTS ngày 17-8-2012; Hợp đồng thế chấp tài sản số 02/2012/HĐTCTS ngày 15-5-2012; Hợp đồng thế chấp tài sản số 04/2013/HĐTCTS ngày 12-12-2013; Hợp đồng thế chấp tài sản số 01/2014/661219/HĐBĐ ngày 05-5-2014 và văn bản sửa đổi, bổ sung số 01/2015/661219/SĐBS ngày 30-7-2015; Hợp đồng thế chấp tài sản số 02/2014/661219/HĐBĐ ngày 20-6-2014; Hợp đồng thế chấp tài sản số 03/2013/HĐTCTS ngày 22-7-2013 giữa Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ Việt Nam chi nhánh tỉnh Ninh Thuận với Công ty Cổ phần X Ninh Thuận để đảm bảo thi hành án.

Hết thời hạn 03 tháng kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành mà Công ty Cổ phần X Ninh Thuận không trả được nợ thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ Việt Nam có quyền yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp theo quy định của pháp luật để thu hồi nợ.

2. Về án phí: Công ty Cổ phần X Ninh Thuận phải chịu 102.072.000 đồng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm (một trăm lẻ hai triệu, không trăm bảy mươi hai ngàn đồng).

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ Việt Nam không phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Hoàn lại cho Ngân hàng số tiền tạm ứng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm đã nộp là 101.109.000 đồng (một trăm lẻ một triệu một trăm lẻ chín ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số 0015220 ngày 13-02-2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Rang-Tháp Chàm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
-VKSNDTP.PRTC;
-CCTHA DS TP. PRTC;
-TAND Tỉnh;
-Các đương sự;
-Lưu hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

Vân Thị Thu Sang